**Mẫu số 02**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| |  |  | | --- | --- | | …1… …2… **-------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ---------------** | | Số: …. /GCN-(cơ quan ban hành) | *….., ngày … tháng … năm ....* |   **GIẤY CHỨNG NHẬN CẬP NHẬT KIẾN THỨC CÔNG TÁC XÃ HỘI**  *(Những nội dung cơ bản)*  Ông/bà: ……………(Họ và tên) ………………………………………..  Ngày, tháng, năm sinh: …………………………………………………………………………..  Đơn vị công tác: …………………………………………………………………………..………  Chỗ ở hiện nay: ……………………………………………………………….…………………..  Số định danh cá nhân/Số căn cước/Số hộ chiếu: …………………………………………….  Ngày cấp: ………………………………………. Nơi cấp: ………………………………………  Đã thực hiện cập nhật kiến thức công tác xã hội:  (Ghi rõ từng hình thức cập nhật kiến thức theo quy định tại khoản 2 Điều 34 Nghị định này, tổng số tiết):  ………………………………………………………………………..……………………………..  ………………………………………………………………………..……………………………..  ………………………………………………………………………..……………………………..  Tổng số: ………tiết học trong 05 năm (bằng chữ ……………………………………………..)  Từ ngày …. tháng ….. năm ….., đến ngày ….. tháng .... năm …..   |  |  | | --- | --- | |  | **THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ** *(Ký tên đóng dấu, ghi rõ họ tên, chức vụ)* | |

1: Tên cơ quan chủ quản của đơn vị, cơ sở.

2: Tên đơn vị hoặc cơ sở có cung cấp dịch vụ công tác xã hội.

Đơn vị hoặc cơ sở có cung cấp dịch vụ công tác xã hội cấp giấy chứng nhận có trách nhiệm lưu trữ tư liệu chứng minh nội dung, thời gian tham gia cập nhật kiến thức công tác xã hội và chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc xác nhận.